

1. Mẫu số 14A_BCĐG HSDT qua mạng cho gói thầu PTV, HH, XL, hỗn hợp, máy đặt máy mượn, CGTT quy trình thông thường (theo quy trình 1)

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ E-HSDT

Tên gói thầu: “Thuê dịch vụ Cloud Server để làm site dự phòng cho phần mềm quản lý Bệnh viện”

Dự án/dự toán mua sắm: “Thuê dịch vụ Cloud Server để làm site dự phòng cho phần mềm quản lý Bệnh viện”

Chủ đầu tư: Bệnh viện Từ Dũ

(Ban hành kèm theo Thông tư số 79/2025/TT-BTC ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ E-HSDT

Tên gói thầu *Thuê dịch vụ Cloud Server để làm site dự phòng cho phần mềm quản lý Bệnh viện*

Thuộc dự án/dự toán mua sắm *Thuê dịch vụ Cloud Server để làm site dự phòng cho phần mềm quản lý Bệnh viện*

Kính gửi: *Bệnh viện Từ Dũ*

I. THÔNG TIN CƠ BẢN

1. Giới thiệu chung về dự án/dự toán mua sắm, gói thầu và các căn cứ pháp lý

- Chủ đầu tư: *Bệnh viện Từ Dũ*
- Tên dự án/dự toán mua sắm: *Thuê dịch vụ Cloud Server để làm site dự phòng cho phần mềm quản lý Bệnh viện*
- Tên gói thầu: *Thuê dịch vụ Cloud Server để làm site dự phòng cho phần mềm quản lý Bệnh viện*
- Số KHLCNT: *PL2500357098* thời điểm đăng tải *22/12/2025*;
- Số E-TBMT: *IB2500625722 - 00* thời điểm đăng tải *24/12/2025*;
- Giá gói thầu: *5.391.489.400 VND*
- Nguồn vốn: *Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp*
- Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu: *60 ngày*
- Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu: *Quý IV Năm 2025*
- Hình thức, phương thức lựa chọn nhà thầu: *Một giai đoạn một túi hồ sơ*
- Loại hợp đồng: *Đơn giá cố định*
- Thời gian thực hiện gói thầu: *36 tháng*
- Tùy chọn mua thêm (nếu có): *Không*
- Các văn bản pháp lý liên quan:

Căn cứ Tờ trình ngày 21 ngày 11 tháng 2025 của phòng Công Nghệ Thông Tin về việc phê duyệt chủ trương gói thầu “Thuê dịch vụ Cloud Server để làm site dự phòng cho phần mềm quản lý Bệnh viện” đã được Giám đốc Bệnh viện Từ Dũ phê duyệt;

Căn cứ Biên bản họp giao ban Chuyên đề số ngày 03 tháng 12 năm 2025 thống nhất thông qua chủ trương gói thầu thuê dịch vụ Cloud Server;

Căn cứ Biên bản họp Hội đồng khoa học Công nghệ ngày 04 tháng 12 năm 2025 thông qua chủ trương thuê dịch vụ Cloud Server và cấu hình, tính năng kỹ thuật gói thầu “Thuê dịch vụ Cloud Server để làm site dự phòng cho phần mềm quản lý Bệnh viện”;

Căn cứ Quyết định số 3578/QĐ-BVTD ngày 10 tháng 12 năm 2025 của Bệnh viện Từ Dũ về việc phê duyệt dự toán giá gói thầu “Thuê dịch vụ Cloud Server để làm site dự phòng cho phần mềm quản lý Bệnh viện”;

Căn cứ Quyết định số 3631/QĐ-BVTD ngày 17 tháng 12 năm 2025 về việc thành lập Chủ đầu tư gói thầu “Thuê dịch vụ Cloud Server để làm site dự phòng cho phần mềm quản lý Bệnh viện” của Bệnh viện Từ Dũ;

Căn cứ Quyết định số 3662/QĐ-BVTD ngày 22 tháng 12 năm 2025 của Bệnh viện Từ Dũ về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu “Thuê dịch vụ Cloud Server để làm site dự phòng cho phần mềm quản lý Bệnh viện khu B”;

Căn cứ Báo cáo thẩm định ngày 23 tháng 12 năm 2025 của Tổ thẩm định về việc thẩm định E-HSMT gói thầu “Thuê dịch vụ Cloud Server để làm site dự phòng cho phần mềm quản lý Bệnh viện”;

Căn cứ Quyết định số 3679/QĐ-BVTD ngày 24 tháng 12 năm 2025 của Bệnh viện Từ Dũ về việc phê duyệt E-HSMT gói thầu “Thuê dịch vụ Cloud Server để làm site dự phòng cho phần mềm quản lý Bệnh viện khu B”;

Căn cứ tờ trình gia hạn thời điểm đóng thầu ngày 05/1/2026 đến 09 giờ 00 phút ngày 16/1/2026 để tăng thêm số lượng nhà thầu tham dự;

Căn cứ biên bản mở thầu ngày 16/1/2026 và E-HSDT của nhà thầu.

2. Tổ chuyên gia

a) Cơ sở pháp lý thành lập tổ chuyên gia:

Tổ chuyên gia được Bệnh viện Từ Dũ thành lập theo Quyết định số 3651/QĐ-BVTD ngày 18/12/2025 để thực hiện đánh giá E-HSDT gói thầu Thuê dịch vụ Cloud Server để làm site dự phòng cho phần mềm quản lý Bệnh viện thuộc dự án/dự toán mua sắm Thuê dịch vụ Cloud Server để làm site dự phòng cho phần mềm quản lý Bệnh viện.

b) Thành phần tổ chuyên gia:

*Số lượng, họ tên, chức vụ, vị trí và phân công công việc cụ thể của các thành viên trong tổ chuyên gia được nêu tại **Bảng số 01**.*

Bảng số 01

TT	Họ và tên	Chức vụ	Nhiệm vụ
1.	Ông Phạm Thanh Hải	Tổ trưởng	- Chịu trách nhiệm điều hành chung. - Phân công nhiệm vụ cho các thành viên trong Tổ chuyên gia.
2.	Ông Nguyễn Hải Dương	Tổ phó	- Hỗ trợ Tổ trưởng điều hành chung và phân công nhiệm vụ cho các thành viên. - Lập và trình E-HSMT, nội dung trả lời yêu cầu làm rõ E-HSMT của nhà thầu, nội dung yêu cầu làm rõ E-HSDT và báo cáo đánh giá E-HSDT. - Đề xuất phương án xử lý tình huống trong trường hợp phát sinh tình huống trong đấu thầu (nếu có)
3.	Bà Phan Thủy Tiên	Thành viên	- Là thư ký của Tổ chuyên gia; đầu mỗi tổng hợp ý kiến của các thành viên Tổ chuyên gia để lập E-HSMT; là đầu mỗi tổng hợp trả lời yêu cầu làm rõ E-HSMT của nhà thầu; soạn công văn làm rõ dựa trên kết quả đánh giá nội dung yêu cầu làm rõ E-HSDT của các thành viên và báo cáo đánh giá E-HSDT,

			<ul style="list-style-type: none"> - Là đầu mối tổng hợp ý kiến đề xuất với Chủ đầu tư phương án xử lý tình huống trong trường hợp phát sinh tình huống trong đấu thầu (nếu có). - Chuẩn bị nội dung và tài liệu các cuộc họp Tổ chuyên gia, ghi chép và hoàn chỉnh biên bản cuộc họp của Tổ chuyên gia một cách đầy đủ, trung thực. - Đánh giá E-HSDT các nội dung về tính hợp lệ, tài chính của gói thầu.
4.	Bà Nguyễn Thị Lý	Thành viên	<ul style="list-style-type: none"> - Chịu trách nhiệm lập E-HSMT (Chương II, VII) và đánh giá E-HSDT các nội dung về tính hợp lệ, tài chính của gói thầu. - Đề xuất phương án xử lý tình huống trong trường hợp phát sinh tình huống trong đấu thầu (nếu có).
5.	Bà Võ Thị Thanh Hương	Thành viên	<ul style="list-style-type: none"> - Chịu trách nhiệm lập E-HSMT (Chương III, V, các nội dung về kỹ thuật, nhân sự chủ chốt (nếu có)) và đánh giá E-HSDT các nội dung về kỹ thuật, nhân sự chủ chốt (nếu có) của gói thầu. - Trả lời yêu cầu làm rõ E-HSMT của nhà thầu các nội dung liên quan kỹ thuật, soạn công văn làm rõ dựa trên kết quả đánh giá nội dung yêu cầu làm rõ E-HSDT và báo cáo đánh giá E-HSDT. - Đề xuất phương án xử lý tình huống trong trường hợp phát sinh tình huống trong đấu thầu (nếu có).

c) Cách thức làm việc của tổ chuyên gia:

Trong quá trình đánh giá hồ sơ dự thầu, nếu có ý kiến khác biệt không thống nhất giữa các thành viên trong Tổ chuyên gia thì Tổ trưởng và các Thành viên cùng họp để thống nhất giải quyết ý kiến khác biệt đó. (Kèm theo quy chế Tổ chuyên gia và Bảng cam kết của từng thành viên).

II. KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ E-HSDT

1. Biên bản mở thầu

Tổ chuyên gia cung cấp thông tin về kết quả mở thầu theo **Bảng số 02** dưới đây:

Bảng số 02

STT	Tên nhà thầu	Giá gói thầu	Giá dự thầu	Giá trị giảm giá (nếu có)	Giá dự thầu sau khi trừ đi giá trị giảm giá (nếu có)
1	IDS-CMC	5.391.489.400	5.390.820.000	1.401.613.200	3.989.206.800

2. Đánh giá tính hợp lệ của E-HSDT

a) Kết quả đánh giá về tính hợp lệ của E-HSDT được tổng hợp theo **Bảng số 03** dưới đây: (tổng hợp từ Mẫu số 01)

Bảng số 03

Stt	Tên nhà thầu	Kết luận (Đạt, không đạt)
1	IDS-CMC	Không đạt

b) Thuyết minh về các trường hợp E-HSDT không hợp lệ: (Phần này thuyết minh chi tiết về việc nhà thầu được đánh giá không đạt, kể cả sau khi nhà thầu bổ sung, làm rõ E-HSDT):

Bảo đảm dự thầu của nhà thầu không đảm bảo thời gian theo yêu cầu của E-HSMT. Cụ thể, chủ đầu tư gia hạn thời điểm đóng thầu đến ngày 16/01/2026 nhưng nhà thầu không gia hạn hiệu lực của bảo đảm dự thầu. E-HSDT của nhà thầu không được tiếp tục xem xét.

Căn cứ khoản 3 Điều 27 Thông tư số 79/2025/TT-BTC ngày 04/08/2025, quy định: “Nhà thầu có trách nhiệm theo dõi, cập nhật các thông tin trên Hệ thống đối với gói thầu mà nhà thầu quan tâm hoặc tham dự. Trường hợp xảy ra các sai sót do không theo dõi, cập nhật thông tin trên Hệ thống dẫn đến bất lợi cho nhà thầu trong quá trình tham dự thầu bao gồm: thay đổi, sửa đổi về E-HSMQT, E-HSMST, E-HSMT, thời gian nộp E-HSQT, E-HSDST, E-HSDT, thời gian làm rõ E-HSQT, E-HSDST, E-HSDT, thời gian thương thảo hợp đồng và các nội dung khác thì nhà thầu phải tự chịu trách nhiệm và chịu bất lợi trong quá trình tham dự thầu.”

c) Các nội dung bổ sung, làm rõ E-HSDT nhằm chứng minh tư cách hợp lệ của nhà thầu (nếu có). Phần này nêu rõ các yêu cầu bổ sung, làm rõ E-HSDT của chủ đầu tư và văn bản bổ sung, làm rõ E-HSDT của nhà thầu.

3. Kết quả đánh giá về năng lực và kinh nghiệm

a) Kết quả đánh giá về năng lực, kinh nghiệm được tổng hợp theo **Bảng số 04** dưới đây: (tổng hợp từ Mẫu số 02):

Bảng số 04

Stt	Tên nhà thầu	Kết luận (Đạt, không đạt)
1	IDS-CMC	Đạt

b) Thuyết minh các trường hợp nhà thầu không đáp ứng yêu cầu về năng lực và kinh nghiệm nêu trong E-HSMT. Phần này thuyết minh chi tiết về việc không đáp ứng yêu cầu về năng lực và kinh nghiệm của nhà thầu (kể cả sau khi nhà thầu bổ sung, làm rõ E-HSDT).

c) Các nội dung làm rõ E-HSDT nhằm chứng minh năng lực và kinh nghiệm của nhà thầu (nếu có). Phần này nêu rõ các yêu cầu bổ sung, làm rõ E-HSDT của chủ đầu tư và văn bản bổ sung, làm rõ E-HSDT của nhà thầu (nếu có).

4. Kết quả đánh giá về kỹ thuật

a) Kết quả đánh giá về kỹ thuật được tổng hợp theo **Bảng số 05** dưới đây: (tổng hợp từ Mẫu số 03A hoặc Mẫu số 03B):

Bảng số 05

Stt	Tên nhà thầu	Kết quả đánh giá	Ghi chú
1	IDS-CMC	Đạt	

b) Thuyết minh các trường hợp nhà thầu không đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật nêu trong E-HSMT (kể cả khi đã làm rõ E-HSDT (nếu có)). *Thuyết minh chi tiết về việc nhà thầu không đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật của E-HSDT.*

c) Các nội dung bổ sung, làm rõ E-HSDT (nếu có): *Phần này nêu rõ các yêu cầu bổ sung, làm rõ E-HSDT của chủ đầu tư và văn bản bổ sung, làm rõ E-HSDT của nhà thầu (nếu có).*

d) Các nội dung lưu ý trong quá trình đánh giá. *Phần này nêu rõ các nội dung lưu ý trong quá trình đánh giá, bao gồm cả trường hợp trong tổ chuyên gia có một hoặc một số thành viên có đánh giá khác biệt so với đa số các thành viên còn lại và biện pháp xử lý đối với trường hợp đó (nếu có).*

5. Kết quả đánh giá về tài chính

Kết quả đánh giá về tài chính được tổng hợp theo **Bảng số 06** dưới đây: *(được tổng hợp từ Mẫu số 07A hoặc Mẫu số 07B):*

Bảng số 06

Stt	Nội dung	Nhà thầu IDS-CMC
1	Giá dự thầu (giá ghi trong đơn dự thầu không tính giá trị giảm giá, nếu có)	5.390.820.000
2	Giá trị hiệu chỉnh sai lệch thừa (đối với gói thầu xây lắp, EPC, EC, PC áp dụng hợp đồng trọn gói, nếu có)	-
3	Giá trị giảm giá (nếu có)	1.401.613.200
4	Giá dự thầu sau hiệu chỉnh sai lệch thừa trừ giá trị giảm giá (nếu có)	3.989.206.800
5	Δ ƯĐ (nếu có)	-
6	Giá dự thầu sau hiệu chỉnh sai lệch thừa trừ giá trị giảm giá (nếu có), tính ưu đãi (nếu có)	3.989.206.800

6. Bảng tổng hợp kết quả đánh giá E-HSDT

Trên cơ sở đánh giá E-HSDT của tổ chuyên gia, kết quả đánh giá E-HSDT được tổng hợp theo **Bảng số 07** với các nội dung cơ bản như sau:

Bảng số 07

Stt	Nội dung	Nhà thầu
		IDS-CMC
1	Kết quả đánh giá tính hợp lệ của E-HSDT	Không đạt
2	Kết quả đánh giá về năng lực và kinh nghiệm	Đạt
3	Kết quả đánh giá về kỹ thuật	Đạt
4	Giá dự thầu sau hiệu chỉnh sai lệch thừa (nếu có) trừ giá trị giảm giá (nếu có), tính ưu đãi (nếu có)	3.989.206.800
5	Xếp hạng các E-HSDT*	-

7. Kết quả đánh giá chi tiết nhân sự chủ chốt, thiết bị thi công chủ yếu đối với gói thầu xây lắp, PC, phần xây lắp gói thầu EC² Không áp dụng

a) Kết quả đánh giá chi tiết nhân sự chủ chốt, thiết bị thi công chủ yếu được tổng hợp theo Bảng số 08 dưới đây: *(tổng hợp từ Mẫu số 02B):*

Bảng số 08

Stt	Tên nhà thầu	Kết quả đánh giá	Ghi chú
1			

b) Thuyết minh trường hợp nhà thầu không đáp ứng yêu cầu về nhân sự chủ chốt, thiết bị thi công chủ yếu nêu trong E-HSMT (kể cả khi đã làm rõ E-HSDT (nếu có), thay thế 2 lần thiết bị thi công chủ yếu, nhân sự chủ chốt).

c) Các nội dung bổ sung, làm rõ E-HSDT (nếu có): Phần này nêu rõ các yêu cầu bổ sung, làm rõ E-HSDT của chủ đầu tư và văn bản bổ sung, làm rõ E-HSDT của nhà thầu (nếu có).

8. Thời gian đánh giá E-HSDT:

Thời gian đánh giá E-HSDT đến ngày lập báo cáo đánh giá: Từ ngày 16/01/2026 đến ngày 22/1/2026.

9. Các nội dung lưu ý, các vấn đề phát sinh cần xử lý tình huống trong quá trình đánh giá: không có

III. TRÌNH DUYỆT KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ VÀ KIẾN NGHỊ

Trên cơ sở đánh giá E-HSDT, tổ chuyên gia trình chủ đầu tư các nội dung sau đây:

Tổ chuyên gia sau khi đánh giá E-HSDT của nhà thầu không đáp ứng yêu cầu E-HSMT. Do không có nhà thầu nào đáp ứng, Tổ chuyên gia đề nghị huỷ thầu theo khoản 1a Điều 17 Luật Đầu thầu số 22/2023/QH15.

Tổ chuyên gia kiến nghị chủ đầu tư căn cứ các nội dung được tổ chuyên gia trình tại Mục III của báo cáo này và kết quả đối chiếu tài liệu theo quy định HSMT để làm cơ sở phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu.

IV. Ý KIẾN BẢO LƯU

Không có

Báo cáo đánh giá này được lập bởi:

THÀNH VIÊN TỔ CHUYÊN GIA

Nguyễn Hải Dương:

Nguyễn Thị Lý:

Phan Thuỷ Tiên:

Võ Thị Thanh Hương:

**TỔ TRƯỞNG
TỔ CHUYÊN GIA**


.....

BS. CKII PHẠM THANH HẢI